

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CTN-CTĐT HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



Hậu Giang, ngày 16 tháng 7 năm 2020

Số: 12/CTN-CTĐT
V/v giải trình chênh lệch lợi nhuận
sau thuế TNDN Quý II/2020 tăng
246,52% so với Quý II/2019

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD của Công ty Quý II/2019 - Quý II/2020

Nay Công ty Cổ phần CTN – CTĐT Hậu Giang xin giải trình một số nguyên nhân cơ bản làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN Quý II năm 2020 tăng so với Quý II năm 2019 là: 4.903.230.988 đồng, tương đương tăng 246,52% như sau:

STT	CHỈ TIÊU	QUÝ II/ 2020	QUÝ II/ 2019	TĂNG/GIẢM	TỶ LỆ
1	Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	57.575.774.061	44.416.740.597	13.159.033.464	29,63%
2	Giá vốn hàng bán	40.070.090.609	35.069.400.387	5.000.690.222	14,26%
3	Lợi nhuận gộp	17.505.683.452	9.347.340.210	8.158.343.242	87,28%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	32.913.535	10.934.427	21.979.108	201,01%
5	Chi phí tài chính	210.333.675	410.852.299	(200.518.624)	(48,81%)
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.721.554.727	6.268.258.917	2.453.295.810	39,14%
7	Lợi nhuận thuần	8.606.708.585	2.679.163.421	5.927.572.164	221,25%
8	Thu nhập khác	8.600.724	15.471.148	(6.870.424)	(44,41%)
9	Chi phí khác		166.672.256	(166.672.256)	(100%)
10	Lợi nhuận khác	8.600.724	(151.201.108)	159.801.832	105,69%
11	Tổng lợi nhuận trước thuế	8.615.309.309	2.527.962.313	6.087.346.996	240,80%



12	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	1.723.061.862	538.945.854	1.184.116.008	219,71%
13	Lợi nhuận sau thuế	6.892.247.447	1.989.016.459	4.903.230.988	246,52%

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 13.159 triệu đồng, tỷ lệ tăng 29,63% so với cùng kỳ năm trước, (trong đó chủ yếu do tăng doanh thu tiền nước 2.033 triệu đồng, tăng doanh thu công trình làm thêm 1.733 triệu đồng, doanh thu thuê bao đô thị tăng 9.230 triệu đồng);

Giá vốn hàng bán tăng 5.000,7 triệu đồng, tỷ lệ tăng 14,26% so với cùng kỳ năm trước, trong đó nguyên nhân chủ yếu do chi phí nguyên vật liệu đô thị tăng (phân bón, thuốc trừ sâu, trồng dặm cây, hóa chất xử lý rác...);

2. Doanh thu hoạt động tài chính tăng 21.98 triệu đồng, tỷ lệ tăng 201,01%;

Chi phí tài chính giảm 200,52 triệu đồng, tương ứng giảm tỷ lệ 48,81%, nguyên nhân là do chi phí lãi vay giảm;

Tỷ lệ Doanh thu hoạt động tài chính tăng còn tỷ lệ chi phí tài chính lại giảm làm cho lợi nhuận tài chính Quý II/2020 tăng 222,5 triệu đồng, tỷ lệ tăng 55,64% so với cùng kỳ .

3. Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 2.453 triệu đồng, tương ứng tăng tỷ lệ 39,14% so với cùng kỳ.

4. Thu nhập khác: giảm 6,9 triệu đồng, tỷ lệ giảm 44,41% so với cùng kỳ;

Chi phí khác giảm 166 triệu đồng, tỷ lệ giảm 100% so với cùng kỳ;

Tỷ lệ giảm thu nhập khác ít hơn tỷ lệ giảm chi phí khác làm cho lợi nhuận khác tăng 159,8 triệu đồng, tương ứng tăng tỷ lệ 105,69% so với cùng kỳ.

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng nhiều hơn tăng giá vốn hàng bán làm cho lợi nhuận gộp tăng 8.158 triệu đồng tương đương tăng tỷ lệ 87,28%. Tỷ lệ tăng lợi nhuận gộp lớn hơn tỷ lệ tăng chi phí quản lý doanh nghiệp, trong khi


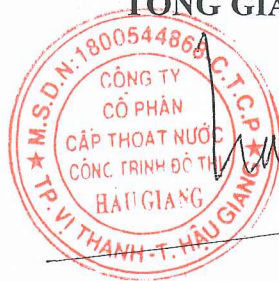

đó tỷ lệ lợi nhuận từ hoạt động tài chính và tỷ lệ của lợi nhuận khác đều tăng, làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN tăng 4.903 triệu đồng, tương ứng tăng tỷ lệ 246,52%.

Trên đây là những nguyên nhân chủ yếu làm cho lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp Quý II/2020 tăng so với Quý II/2019.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TBKS (để b/c);
- Ban TGD (để b/c);
- Lưu VT, TC-KT.

TỔNG GIÁM ĐỐC 



Bùi Trọng Lực

